

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Th. Tường Ký tên: Phan

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK1	<u>An</u>	5,6	Năm sáu	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK1	<u>Chau</u>	5,5	Năm năm	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK1	<u>Công</u>	6,0	Sáu không	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK1	<u>Duy</u>	5,7	Năm bảy	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/7/2007	C27CK1	<u>Dat</u>	5,3	Năm ba	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK1	<u>Đăng</u>	5,7	Năm bảy	
7	2510040004	Phạm Khánh Đăng	05/01/2007	C27CK1	<u>Đăng</u>	5,0	Năm không	
8	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK1	<u>Đăng</u>	5,8	Năm tám	
9	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK1	<u>Hào</u>	5,5	Năm năm	
10	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK1	<u>Huân</u>	5,8	Năm tám	
11	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK1	<u>Huy</u>	5,0	Năm không	
12	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK1	<u>Huy</u>	5,9	Năm chín	
13	2510040019	Phan Thế Huy	31/03/2007	C27CK1				VT
14	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK1	<u>Hưng</u>	5,1	Năm một	
15	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK1	<u>Hy</u>	6,0	Sáu không	
16	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK1	<u>Khiêm</u>	5,7	Năm bảy	
17	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK1	<u>Lâm</u>	5,3	Năm ba	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK1	<u>Long</u>	6,6	Sáu sáu	
19	2510040002	Nguyễn Lê Hữu Lộc	10/08/2005	C27CK1				✓
20	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK1	<u>Lộc</u>	5,8	Năm tám	
21	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK1	<u>Mẫn</u>	5,7	Năm bảy	
22	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK1	<u>Minh</u>	5,0	Năm không	
23	2510040003	Nguyễn Lê Minh	11/12/2007	C27CK1				✓
24	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK1	<u>Nhân</u>	5,5	Năm năm	
25	2510040017	Nguyễn Hải Ninh	02/02/2004	C27CK1				
26	2510040010	Nguyễn Thành Phước	02/01/2003	C27CK1	<u>Phước</u>	5,4	Năm bốn	

14.
22
26
28

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510040018	Huỳnh Hoàng Minh	Quân	10/01/2007	C27CK1		5,0	Năm không	
28	2510040013	Nguyễn Hoàng	Quân	09/11/2007	C27CK1		6,3	Sáu ba	
29	2510040008	Lê Tấn	Tài	03/08/2007	C27CK1		6,7	Sáu bảy	
30	2510150004	Ngô Văn	Thái	11/10/2007	C27CK1		6,2	Sáu hai	
31	2510040021	Nguyễn Cường	Thịnh	08/12/2007	C27CK1		5,0	Năm, không	
32	2510040016	Nguyễn Thành	Thông	25/04/2007	C27CK1		7,5	Bảy, năm	
33	2510040009	Lê Thanh	Tiến	04/12/2007	C27CK1		6,8	Sáu tám	
34	2510040030	Nguyễn Thanh	Vinh	07/06/2007	C27CK1		5,9	Năm chín	

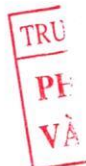
Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 04 . Số bài thi: 30 / _____.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tường

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan th. Tường Ký tên: Tung

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/7/2007	C27CK2	<u>by</u>	5,3	Năm, ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 .Ngày 25 tháng 4 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan th. Tường



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Thành Tường Ký tên: Tường

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2110040070	Nguyễn Thanh Bình	08/03/2002	C23CK2	<u>Bình</u>	<u>5.0</u>	<u>Năm không</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 .

Ngày 25 tháng 4 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 25 tháng 4 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Thành Tường Ký tên: Phan

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040035	Hồ Mai Quốc Thịnh	25/02/2007	C27CK1	<u>Thanh</u>	<u>5,0</u>	<u>Nam không</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 / 1 .Ngày 25 tháng 9 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thành Tường

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Thành Tường Ký tên: Tuy

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030021	Nguyễn Duy Khang	04/11/2007	C27CK2	<u>Kb</u>	<u>5.0</u>	<u>Năm Khang</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 / 1 .

Ngày 25 tháng 9 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thành Tường

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Thành Tường Ký tên: Tung

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,0	Sáu không	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm, không	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,1	Bảy một	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,7	Năm bảy	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/7/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,2	Bảy hai	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,0	Sáu không	
7	2510040004	Phạm Khánh Đăng	05/01/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm không	
8	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,4	Sáu bốn	
9	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,1	Sáu một	
10	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy không	
11	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm không	
12	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,2	Sáu hai	
13	2510040019	Phan Thế Huy	31/03/2007	C27CK1	VT	VT		VT
14	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,3	Năm ba	
15	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,2	Bảy hai	
16	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,1	Sáu một	
17	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,0	Sáu không	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,4	Bảy bốn	
19	2510040002	Nguyễn Lê Hữu Lộc	10/08/2005	C27CK1	VT	VT		VT
20	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	6,1	Sáu một	
21	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,6	Năm sáu	
22	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm không	
23	2510040003	Nguyễn Lê Minh	11/12/2007	C27CK1	VT	VT		VT
24	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,4	Bảy bốn	
25	2510040017	Nguyễn Hải Ninh	02/02/2004	C27CK1	VT	VT		VT
26	2510040010	Nguyễn Thành Phước	02/01/2003	C27CK1	<u>[Signature]</u>	7,1	Bảy một	

14
22
26
28

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510040018	Huỳnh Hoàng Minh	Quân	10/01/2007	C27CK1		5,2	Năm hai	
28	2510040013	Nguyễn Hoàng	Quân	09/11/2007	C27CK1		6,2	Sáu hai	
29	2510040008	Lê Tấn	Tài	03/08/2007	C27CK1		8,6	Tám sáu	
30	2510150004	Ngô Văn	Thái	11/10/2007	C27CK1		7,5	Bảy năm	
31	2510040021	Nguyễn Cường	Thịnh	08/12/2007	C27CK1		6,0	Sáu không	
32	2510040016	Nguyễn Thành	Thông	25/04/2007	C27CK1		7,5	Bảy năm	
33	2510040009	Lê Thanh	Tiến	04/12/2007	C27CK1		8,1	Tám một	
34	2510040030	Nguyễn Thanh	Vinh	07/06/2007	C27CK1		6,3	Sáu ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 04 . Số bài thi: 30 / 30 .

Ngày 30 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 28 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tùng

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Thành Tường Ký tên: Phan

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/7/2007	C27CK2	<u>[Chữ ký]</u>	<u>5,0</u>	<u>Năm không</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 .

Ngày 10 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]

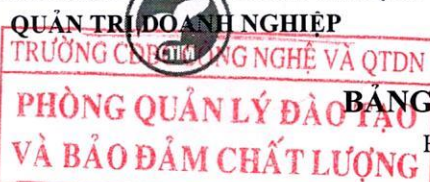
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 28 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thành Tường



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan Thành Tường Ký tên: PTT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2110040070	Nguyễn Thanh Bình	08/03/2002	C23CK2	<u>Bình</u>	<u>5,0</u>	<u>Năm, không</u>	<u>✓</u>

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: 01 / _____.

Ngày 30 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 29 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan th. Tường Ký tên: Phan

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040035	Hồ Mai Quốc Thịnh	25/02/2007	C27CK1	<u>Phan</u>	<u>6,2</u>	<u>Sáu hai</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 .Ngày 20 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thành Tường

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường - (02012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Phan th. Tường Ký tên: Pung
Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030021	Nguyễn Duy Khang	04/11/2007	C27CK2	<u>Kk</u>	<u>5,4</u>	<u>Năm bốn</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / 1 / 1 .

Ngày 26 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

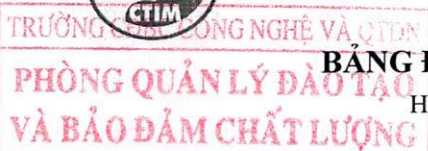
Ngày 26 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Pung

Phan Thành Tường



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Hình họa - Vẽ kỹ thuật - MH1102128

Giám thị 1: Phan Thành Tường

Ký tên: Tung

Mã lớp học phần: 25111MH110212801 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Nguyễn Văn Trinh

Ký tên: Trinh

Giảng viên giảng dạy: Phan Thành Tường

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 12/11/2025 Giờ thi: 07h45 Phòng thi: A1.8

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	<u>An</u>	3	5,5	Năm năm	C27CK	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	<u>Chau</u>	3	2,0	Hai không	C27CK	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	<u>Cong</u>	3	3,5	Ba năm	C27CK	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	<u>Duy</u>	3	1,0	Một không	C27CK	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	<u>Dat</u>	3	4,0	Bốn không	C27CK	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	<u>Den</u>	3	1,0	Một không	C27CK	
7	2510040004	Phạm Khánh Đăng	05/01/2007					C27CK	
8	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	<u>Den</u>	3	4,0	Bốn không	C27CK	
9	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	<u>Hao</u>	3	2,5	Hai năm	C27CK	
10	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	<u>Huan</u>	3	5,5	Năm năm	C27CK	
11	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	<u>Huy</u>	3	0,5	Không năm	C27CK	
12	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	<u>Huy</u>	3	3,0	Ba không	C27CK	
13	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	<u>Hung</u>	3	3,0	Ba không	C27CK	
14	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	<u>Hy</u>	3	3,5	Ba năm	C27CK	
15	2510030021	Nguyễn Duy Khang	04/11/2007	<u>Khang</u>	3	0,5	Không năm	C27CK	
16	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	<u>Khiem</u>	3	2,5	Hai năm	C27CK	
17	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	<u>Khoi</u>	3	4,0	Bốn không	C27CK	
18	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	<u>Lam</u>	3	2,5	Hai năm	C27CK	
19	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	<u>Long</u>	3	5,0	Năm không	C27CK	
20	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	<u>Loc</u>	3	2,0	Hai không	C27CK	
21	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	<u>Man</u>	3	3,0	Ba không	C27CK	
22	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	<u>Minh</u>	3	0,0	Không không	C27CK	
23	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	<u>Nhan</u>	3	5,5	Năm năm	C27CK	
24	2510040010	Nguyễn Thành Phước	02/01/2003	<u>Phuoc</u>	3	4,0	Bốn không	C27CK	
25	2510040018	Huỳnh Hoàng Minh Quân	10/01/2007					C27CK	
26	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	<u>Quan</u>	3	4,0	Bốn không	C27CK	
27	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	<u>Tai</u>	3	7,5	Bảy năm	C27CK	
28	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	<u>Thai</u>	3	6,5	Sáu năm	C27CK	
29	2510040035	Hồ Mai Quốc Thịnh	25/02/2007	<u>Thinh</u>	3	1,0	Một không	C27CK	
30	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	<u>Thinh</u>	3	1,0	Một không	C27CK	
31	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	<u>Thao</u>	3	6,0	Sáu không	C27CK	
32	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007					C27CK	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
33	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007		3	4,0	Bình Không	C27CK	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 3 . Số bài thi/Số tờ: 30 / 90 .

Số sinh viên đạt: 13 Tỷ lệ đạt: 43,33 %

Ngày 18 tháng 11 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 16 tháng 11 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tú

